

TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BẠC LIÊU
Bản án số: 15/2018/HS-PT
Ngày 29 - 3 - 2018

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẠC LIÊU

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Ngọc Như

Các Thẩm phán: Ông Châu Việt Thanh

Ông Bùi Anh Tuấn

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Trần Tuấn Duy - Thư ký
Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa: Ông
Quan Tuấn Nghĩa - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 3 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 10/2018/TLPT-HS ngày 07 tháng 02 năm 2018 đối với bị cáo Nguyễn Thị R do có kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thị R đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 01/2018/HS-ST ngày 04 tháng 01 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Bạc Liêu.

Bị cáo có kháng cáo: Nguyễn Thị R (tên gọi khác: H), sinh năm 1977 tại huyện Đ, tỉnh Bạc Liêu; nơi cư trú: Ấp GC, xã H, huyện Đ, tỉnh Bạc Liêu; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Hoàng L, sinh năm 1951 (đã chết) và bà Võ Thị N, sinh năm 1952; chồng là Bùi Văn N, sinh năm 1977 (đã ly hôn); có 02 người con, người con lớn sinh năm 2000, người con nhỏ sinh 2003; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại, (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 16 giờ 05 phút, ngày 19/3/2017, bị cáo Nguyễn Thị R đã thực hiện hành vi ghi số đề đài Kiên Giang ăn thua bằng tiền trái phép cho những người chơi gồm: Trần Thanh N, Trần Thị T, Võ Thị V và các đối tượng khác thì bị Công an huyện Đ bắt quả tang với tổng số tiền dùng để đánh bạc đài Kiên Giang là 9.487.000 đồng. Cách thức đánh bạc của bị cáo được thực hiện như sau: Hàng ngày, những người mua số đề sẽ gọi điện thoại hoặc nhắn tin cho bị cáo để đặt ghi số tiền và nói số tiền đặt ghi. Khi có người gọi điện cho bị cáo để đặt số đề thì bị cáo ghi âm lại rồi ghi ra phôi số, sau đó bị cáo gọi điện thoại cho thầu số và đọc

những con số đề mà bị cáo đã ghi trong phôi số. Khi có kết quả xổ số thì bị cáo sẽ thuê xe ôm hoặc đến trực tiếp nhà của những người chơi để thanh toán tiền.

Quá trình ghi bán số đề, bị cáo bán số đề với các hình thức gồm số đầu, số đuôi, số lô hai con, số đá; kết quả thắng thua căn cứ vào kết quả xổ số kiến thiết của các tỉnh miền Nam. Đối với số đầu, số đuôi, người mua số tiền 1000 đồng thì bị cáo ghi thu của người chơi 1.000 đồng; đối với số lô hai con người mua số tiền 1.000 đồng thì đưa cho bị cáo số tiền 14.500 đồng; đối với số đá người mua số tiền 1.000 đồng thì phải trả số tiền 15.000 đồng. Tỷ lệ thắng thua đối với số đầu, số đuôi và số lô hai con là 1 x 80 lần, có nghĩa là người mua 1.000 đồng nếu trúng thì sẽ được 80.000 đồng; đối với số đá hai con là 1 x 600 lần, có nghĩa là người mua 1.000 đồng nếu trúng sẽ được 600.000 đồng.

Tổng số tiền bị cáo Nguyễn Thị R ghi bán số đề trong ngày 19 tháng 3 năm 2017 được thể hiện trên các phôi số là 9.487.000 đồng.

Tại Bản án sơ thẩm số 01/2018/HSST ngày 04/01/2018 của Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Bạc Liêu quyết định:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị R (tên gọi khác: H) phạm tội ‘Đánh bạc’.

Áp dụng khoản 1 Điều 321 (khoản 1 Điều 248 Bộ luật Hình sự năm 1999); điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38, 54 Bộ luật Hình sự năm 2015

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị R (tên gọi khác: H) 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù được tính kể từ ngày bị bắt đi thi hành án.

2. Về hình phạt bổ sung: áp dụng khoản 3 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015. Buộc bị cáo Nguyễn Thị R phải nộp 3.000.000 đồng (ba triệu đồng) sung quỹ Nhà nước.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, về án phí và quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 17 tháng 01 năm 2018, bị cáo Nguyễn Thị R kháng cáo xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thị R vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu đề nghị: lời khai của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với các chứng cứ khác đã thể hiện trong hồ sơ nên án sơ thẩm xét xử bị cáo về tội đánh bạc là có căn cứ. Đối với đơn kháng cáo của bị cáo xin được hưởng án treo là không có căn cứ, vì hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến trật tự công cộng, gây bất ổn đến tình hình trật tự tại địa phương, các tình tiết giảm nhẹ của bị cáo như thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng đã được cấp sơ thẩm xem xét. Bị cáo phạm tội vào ngày 19/3/2017 nhưng án sơ thẩm áp dụng khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015 là bất lợi cho bị cáo. Tuy nhiên đối với mức án 03 tháng tù là tương xứng với hành vi bị cáo.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 355, 357 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thị R, giữ nguyên bản án sơ thẩm về mức hình phạt chính và hình phạt bổ sung; sửa án sơ thẩm về áp dụng điều luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Thị R đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai của bị cáo phù hợp với các chứng cứ, tài liệu trong hồ sơ vụ án nên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: Vào khoảng 16 giờ 05 phút, ngày 19/3/2017 Công an huyện Đ, tỉnh Bạc Liêu bắt quả tang bị cáo Nguyễn Thị R có hành vi ghi số đề tại quán cà phê của bà Nguyễn Thị Đ tại ấp TĐ, xã L, huyện Đ, tỉnh Bạc Liêu. Tổng số tiền bị cáo R ghi số đề trong ngày 19 tháng 3 năm 2017 của đài Kiên Giang là 9.487.000 đồng.

[2] Với những hành vi trên của bị cáo Nguyễn Thị R đã đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 248 Bộ luật Hình sự năm 1999 được sửa đổi bổ sung năm 2009 nên Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo R về tội “Đánh bạc” là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Thị R không những xâm phạm đến trật tự công cộng, mà còn trực tiếp xâm phạm đến nếp sống văn minh của xã hội, vì việc đánh bạc nói chung là một tệ nạn xã hội, hành vi ghi số đề của bị cáo không chỉ có hậu quả thắng thua sát phạt nhau, mà còn là nguyên nhân làm phát sinh nhiều loại tội phạm khác, gây bất ổn lớn đến tình hình trật tự tại địa phương. Xét kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: Khi quyết định hình phạt đối với bị cáo, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét, áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo như thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 03 tháng tù là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Các lý do bị cáo trình bày tại đơn kháng cáo và đơn xin cứu xét ngày 23/3/2018 bị cáo là lao động chính trong gia đình, một mình bị cáo phải nuôi hai con nhỏ và một người mẹ già đang bệnh. Các lý do bị cáo trình bày không phải là căn cứ để được xem xét cho hưởng án treo. Để bị cáo có ý thức cải tạo bản thân, chấp hành nghiêm quy định pháp luật nên cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung loại tội phạm này.

[4] Bị cáo Nguyễn Thị R phạm tội vào ngày 19/3/2017 nhưng án sơ thẩm áp dụng khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017 (bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 3 năm hoặc phạt từ 6 tháng đến 3 năm) là bất lợi cho bị cáo vì mức hình phạt tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015 nặng hơn khoản 1 Điều 248 Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi bổ sung năm 2009 (bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 3 năm hoặc phạt từ 3 tháng đến 3 năm) Tuy nhiên khi quyết định hình phạt cấp sơ thẩm đã xem hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên xử phạt bị cáo mức án 03 tháng tù là tương xứng với hành vi của bị cáo. Hội

đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo Nguyễn Thị R.

[5] Xét đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu giữ nguyên bản án sơ thẩm về mức hình phạt chính và hình phạt bổ sung; sửa án sơ thẩm về áp dụng điều luật, Hội đồng xét xử xét thấy đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu là có căn cứ chấp nhận. Việc quyết định hình phạt là tương xứng với hành vi của bị cáo, tuy nhiên khi áp dụng pháp luật cấp sơ thẩm chưa áp dụng đúng khoản 2 Điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017 nhưng không ảnh hưởng đến quyền lợi của bị cáo nên không cần thiết sửa án sơ thẩm mà cấp sơ thẩm cần rút kinh nghiệm.

[6] Bị cáo Nguyễn Thị R phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Các phần quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm về xử lý vật chứng, án phí sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, 356 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thị R về việc xin hưởng án treo. Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 01/2018/HSST ngày 04/01/2018 của Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Bạc Liêu.

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị R (H) phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng khoản 1 Điều 248; điểm h, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999 được sửa đổi bổ sung năm 2009.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị R (H) 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù được tính kể từ ngày bị cáo bị bắt đi thi hành án.

2. Về hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 3 Điều 248 Bộ luật Hình sự năm 1999 được sửa đổi bổ sung năm 2009.

Buộc bị cáo Nguyễn Thị R (H) phải nộp 3.000.000 đồng (ba triệu đồng) sung quỹ Nhà nước.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí của Tòa án. Buộc bị cáo Nguyễn Thị R (H) nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các phần quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm về xử lý vật chứng, án phí sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND huyện Đ;
- Cơ quan HS nghiệp vụ CA tỉnh Bạc Liêu;
- TAND huyện Đ;
- CQĐT huyện Đ;
- Chi cục THADS huyện Đ (để thi hành);
- Bị cáo;
- Lưu:HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã Ký)
Trần Ngọc Như